

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2022/HS-ST

Ngày: 08-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thành Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 126/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 với:

Bị cáo **Nguyễn Tấn P.** Tên gọi khác: B.

Giới tính: Nam

Sinh năm 1999. Tại: Đồng Nai

Nơi cư trú: không xác định (Nơi đăng ký HKTT: không có).

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: lớp 9/12.

Nghề nghiệp: Không

Chức vụ: Không

Họ tên cha: Vi Văn Q (không rõ năm sinh) - đã chết.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Diễm T (không rõ năm sinh) - đã chết.

Bị cáo là con một trong gia đình. Chưa có vợ con.

Tiền án: 00

Tiền sự: 01.

Ngày 10/6/2021, bị Công an phường H2, thành phố B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Bị bắt khẩn cấp ngày 31/10/2021 chuyển tạm giam theo Lệnh số 1184 ngày 09/11/2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

(Có mặt).

- *Bị hại:*

1. Chị Lê Thị Mỹ H1, sinh năm 1983

Địa chỉ: 73 Đỗ Văn Thi, khu phố N, phường H2, thành phố B.

2. Anh Đào Danh H3, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 519/A2, khu phố N, phường H2, thành phố B.

3. Anh Nguyễn Thành H4, sinh năm: 1968

Địa chỉ: số 28/B3, khu phố T, phường H2, thành phố B.

4. Anh Lê Mộng B2, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: tổ 20, khu phố 3, phường H5, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1978

Địa chỉ: 44/10, tổ 9, khu phố B2, phường L3, thành phố B

2. Ông Châu Văn T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 92/4, khu phố L1, phường L2, thành phố B.

3. Anh Vũ Minh T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: số 76/1, khu phố N, phường H2, thành phố B.

(Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nguyễn Tấn P là người nghiện ma túy và đã có tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Để có tiền tiêu xài Phát đã thực hiện bốn vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Biên Hòa cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, P đi bộ ngang nhà số 73 Đỗ Văn Thi, khu phố N, phường H2, thành phố B do chị Lê Thị Mỹ H1 (sinh năm 1983) làm chủ thì phát hiện cửa cổng không khóa và bên cạnh nhà có dựng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số: 72K3-5256 nên P đã đột nhập vào trong lấy trộm chiếc xe mô tô trên rồi dắt ra ngoài. Sau đó, P rút đứt dây điện, nổ máy, điều khiển xe chạy đến khu vực Bến Gỗ thuộc phường A bán cho một người tên L (không rõ họ, tên, địa chỉ) với số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn

đồng), số tiền trên P đã tiêu xài hết. Khoảng 16 giờ 30 ngày 30/6/2021, đối tượng L chạy xe đến ngã tư Vũng Tàu (TP.Biên Hòa) thì anh Ngô Trường T (sinh năm 1997, trú tại 59D2, khu phố B2, phường L3, TP. B), nghi ngờ xe trộm cắp nên đuổi theo, L bỏ lại xe và bỏ chạy. Anh T đem xe đến Công an phường H2 trình báo và giao nộp xe. Sự việc xảy ra, chị H1 đến Công an phường H2 trình báo sự việc. Công an phường H1 đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số máy: E432-VN167586, số khung: 49L050167586 (xe đã bị đổi biển số) đã thu hồi trả cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Mỹ H1.

+ Đối với biển số xe: 60N1-1567, qua xác minh biển số xe này là của chủ xe Trần Thị Ngọc D (sinh năm 1978, địa chỉ 101A/3, khu phố 1, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai). Xác minh tại địa chỉ nêu trên, không có người tên Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1978. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đang tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ, xử lý sau.

+ Đối với biển số xe: 72K3-5256 hiện không thu giữ được do chưa làm việc được với người tên L.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 463/KL-HĐĐGTS ngày 05/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số: 72K3-5256 có giá trị tài sản định giá là: 1.000.000 đồng (một triệu đồng)”.

Về dân sự: Chị Lê Thị Mỹ H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Phát bồi thường.

Vụ thứ hai: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, Phát đi bộ ngang nhà số 519/A2, khu phố N, phường H2, thành phố B do anh Đào Danh H3 làm chủ, thì phát hiện trước cửa nhà có dựng 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Cup 50, biển số 53XD-0128 không có người trông coi. P đi đến dắt chiếc xe mô tô trên, đi khoảng 500 mét rồi nổ máy, điều khiển xe đi đến nhà anh Nguyễn Thanh P (sinh năm: 1978, tại số nhà 44/10, tổ 9, khu phố B1, phường L2, thành phố B), nhờ anh P1 bán xe giùm. Anh P1 đã bán chiếc xe mô tô trên cho ông Châu Văn T (sinh năm: 1964, HKTT: 92/4, khu phố L2, phường L3, thành phố B) với giá 1.400.000 đồng (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng), anh P1 đưa cho P 1.000.000 đồng (một triệu đồng), còn anh P1 giữ 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để

tiêu xài. Anh P1 và ông T đều không biết chiếc xe trên do P trộm cắp mà có. Số tiền bán xe trên P đã tiêu xài hết. Sự việc xảy ra, anh H3 đến Công an phường Hiệp Hòa trình báo sự việc. Công an phường H2 đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý theo quy định.

Vật chứng vụ án gồm:

+ Cơ quan CSĐT Công an TP.B đã thu giữ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Cup50, biển số: 53XD-0128. Quá trình điều tra anh H khai: chiếc xe mô tô trên là do gia đình anh mua từ lâu hiện đã bị mất giấy tờ xe. Tuy nhiên, qua xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai thì không tìm thấy dữ liệu của chiếc xe trên (bút lục số 71). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên để tiếp xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 445/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Cup50, biển số: 53XD-0128 có giá trị tài sản định giá là: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)”.

Về dân sự: Anh Đào Danh H3 không yêu cầu Phát bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh P1 và ông Châu Văn T không có yêu cầu P bồi thường.

Vụ thứ ba: Khoảng 04 giờ ngày 10/7/2021, P2 đi ngang qua quán An Hảo Bờ Sông (địa chỉ: khu phố N, phường H2, thành phố B) thì phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 29P3-5243 của anh Nguyễn Thành H4, sinh năm: 1968 (HKTT: khu phố 3, phường 1, thành phố V, tỉnh Hậu Giang) đang dựng bên ngoài sân quán, không có người trông coi. P đã lén lút đi đến chỗ chiếc xe mô tô trên, rút dây điện rồi nổ máy điều khiển xe chạy đi. Đến ngày 12/7/2021, Phát bán chiếc xe mô tô trên cho anh Vũ Minh T (sinh năm: 1988, HKTT: 76/1, khu phố N, phường H2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng), số tiền này P đã tiêu xài hết. Khi bán xe cho anh T, P nói đây là xe của P nên anh T không biết xe trên do P trộm cắp mà có. Sự việc xảy ra, anh H4 đến Công an phường H2 trình báo sự việc. Công an phường H2 đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 29P3-5243, Công an phường Hiệp Hòa đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thành H4.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 444/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 29P3-5243 có giá trị tài sản định giá là: 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng)”.

Về dân sự: Anh Nguyễn Thành H4 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Phát bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Minh T không có yêu cầu Phát bồi thường.

Vụ thứ tư: Khoảng 03 giờ, ngày 31/10/2021, Nguyễn Tấn P đi bộ đến dãy phòng trọ thuộc tổ 20, khu phố T, phường H2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, thì phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60N3-5810 của anh Lê Mộng B2, sinh năm: 1971, đang dựng trước phòng trọ và không có người trông coi, nên Phát đã đi vào trong đất xe mô tô đi ra ngoài rồi tẩu thoát. Bị mất tài sản, anh Lê Mộng B đã đi tìm, khi đi đến bên cạnh trường THPT Nam Hà (cách phòng trọ của anh B2 khoảng 500m) thì phát hiện Phát cùng chiếc xe mô tô của anh Bảo, nên đã giữ Ph lại và báo cho Công an phường H2. Tại Công an phường H2 phát đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của anh B2. Công an phường H2 đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B2 ban hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với P.

Vật chứng vụ án gồm:

+ Cơ quan CSĐT Công an TP.B đã thu hồi 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60N3-5810. Quá trình điều tra anh B2 khai nguồn gốc chiếc xe mô tô trên là do một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) cho anh B, xe không có giấy tờ. Đồng thời qua xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai, xác định chủ xe mô tô trên là Đặng Thị P (HKTT: ấp Quới Thanh, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa chưa làm việc được với chị P. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên để xác minh, xử lý sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 455/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự kết luận: “01 (một) xe mô tô

nhãn hiệu Wave, biển số 60N3-5810 có giá trị tài sản định giá là: 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng)”.

Về dân sự: Anh Lê Mộng B2 không có yêu cầu Phát bồi thường.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 125/CT-VKSBH-HS ngày 24/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, kết luận định giá tài sản, biên bản lấy lời khai bị hại, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Tấn Phát là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Để có tiền tiêu xài nên Nguyễn Tấn P đã thực hiện bốn vụ

trộm cắp tài sản vào ngày 13/6/2021, 30/06/2021, 10/7/2021 và ngày 31/10/2021, cụ thể:

Vụ thứ nhất, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, tại nhà số 73 Đỗ Văn Thi, khu phố N, phường H2, thành phố B, Nguyễn Tấn P đã có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số: 72K3-5256 có giá là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của chị Lê Thị Mỹ H1.

Vụ thứ hai, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, tại nhà số 519/A2, khu phố N, phường H2, thành phố B, Nguyễn Tấn P đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Cup 50, biển số 53XD-0128 có giá là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của anh Đào Danh H2.

Vụ thứ ba, khoảng 04 giờ ngày 10/7/2021, tại quán An Hảo Bờ Sông thuộc khu phố N, phường H2, thành phố B, Nguyễn Tấn P đã có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 29P3-5243 có giá là 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Thành H3.

Vụ thứ tư, khoảng 03 giờ, ngày 31/10/2021, tại dãy phòng trọ thuộc tổ 20, khu phố T, phường H2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Tấn P đã có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60N3-5810 có giá là 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) của anh Lê Mộng B2 thì P bị bắt giữ để điều tra xử lý.

Ngoài ra, khoảng 04 giờ ngày 09/6/2021, tại đình Tân Mỹ thuộc khu phố N, phường H2, thành phố B, Nguyễn Tấn P đã có hành vi trộm 02 (hai) con hạc bằng gỗ (không định giá).

Tổng giá trị tài sản của các vụ trộm cắp trên là 4.500.000 đồng (bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

- **Về tội danh:** Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản cáo trạng số 125/CT-VKSBH-HS ngày 24/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Bị

cáo là người là người đã trưởng thành, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số máy: E432-VN167586, số khung: 49L050167586 (xe đã bị đổi biển số) đã thu hồi trả cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Mỹ H1 là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với biển số xe: 60N1-1567, qua xác minh biển số xe này là của chủ xe Trần Thị Ngọc D (sinh năm 1978, địa chỉ 101A/3, khu phố 1, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai). Xác minh tại địa chỉ nêu trên, không có người tên Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1978. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đang tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với biển số xe: 72K3-5256 hiện không thu giữ được do chưa làm việc được với người tên L nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Cơ quan CSĐT Công an TP.B đã thu giữ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Cup50, biển số: 53XD-0128 nhưng không tìm thấy dữ liệu, thông tin liên quan. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên để tiếp xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

-01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 29P3-5243, Công an phường H2 đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thành H3 là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Cơ quan CSĐT Công an TP.Biên Hòa đã thu hồi 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 60N3-5810. Quá trình điều tra anh B2 khai nguồn gốc chiếc

xe mô tô trên là do một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) cho anh Bảo, xe không có giấy tờ. Đồng thời qua xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai, xác định chủ xe mô tô trên là Đặng Thị P1 (HKTT: ấp Quới Thanh, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa làm việc được với chị P1. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên để xác minh, xử lý sau.

[4] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Quá trình điều tra, các bị hại chị Lê Thị Mỹ H1, anh Đào Danh H2, anh Nguyễn Thành H3 đã nhận lại tài sản, anh Lê Mộng B2 và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh P, ông Châu Văn T1, anh Vũ Minh T2 không yêu cầu Phát bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Những vấn đề khác:

- Đối với người tên Lý (không rõ họ, tên, địa chỉ) có hành vi mua xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số: 72K3-5256 của bị cáo P. Hiện chưa xác định được lai lịch và làm việc được với Lý nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Thanh P1 và ông Châu Văn T đã có hành vi tiêu thụ tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Cup 50, biển số 53XD-0128, tuy nhiên anh P1 và ông T không biết tài sản do P phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý hình sự là phù hợp.

- Đối với anh Vũ Minh T2 có hành vi mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 29P3-5243, anh T2 không biết tài sản do P phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý hình sự là phù hợp.

Quá trình điều tra, P còn khai nhận, vào ngày 09/6/2021, P đã trộm cắp 02 (hai) còn hạc bằng gỗ tại Đình Tân Mỹ, địa chỉ: Khu phố H2, TP.B, tỉnh Đồng Nai (Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thống nhất không định giá). Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã thông báo cho Công an phường Hiệp Hòa xử lý theo quy định.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.B
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thành Thị Thu Trang

